

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn
2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/TLPT-HS ngày 21/02/2020 đối với bị cáo Lê Văn B1 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Lê Văn B1 (tên gọi khác: Không); sinh ngày 29/01/1999, tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: 136/3G ấp T1, xã T2, huyện H1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Phi E và bà Bùi Thị Bé H2; có vợ và 01 con sinh năm 2018; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án phúc thẩm số: 318/2019/HS - PT ngày 30/7/2019 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/8/2019, Phan Văn K rủ Lê Văn B1 trộm cắp chó, B1 đồng ý. B1 điều khiển xe mô tô chở K ngồi sau mang theo dụng cụ trộm chó.

Đến khu vực ấp X xã P, huyện C phát hiện một con chó đang đứng bên lề đường, B1 điều khiển xe áp sát con chó để K ngồi sau dùng nỏ điện bắn làm con chó té ngã, khi K đang tìm cách ôm chó lên xe thì bị chủ tài sản phát hiện truy hô cùng người dân xung quanh bắt giữ B1 và K cùng tang vật.

Theo Kết luận định giá số: 205/KL – HDDGTS ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C: 01 con chó giống cái, lông màu vàng, cân nặng 10kg, giá trị 550.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được trao trả tài sản, không có ý kiến về bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với đối tượng Phan Văn K cùng Lê Văn B1 chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đề nghị Công an xã P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B1 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn B1 phải chấp hành chung là 03 năm 09 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 13/02/2018 đến ngày 22/02/2018.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2019.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/01/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS kháng nghị một phần hình phạt đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn B1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo B1 với lý do: Bị cáo đã bị xét xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, lần phạm tội này là dấu hiệu định tội đối với bị cáo, mức án 03 năm tù là quá nghiêm khắc, bản án còn tuyên thiếu điểm b khoản 1 Điều 173 nên đề nghị bổ sung thêm. Từ những phân tích trên, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo

Lê Văn B1 từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 318/2019/HS – PT ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành chung của hai bản án từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm 02 tháng tù.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn B1 khai hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lê Văn B1 cùng Phan Văn K trộm cắp 01 con chó giá trị 550.000 đồng, bị cáo B1 đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng (Bản án phúc thẩm số 318/2019/HS - PT ngày 30/7/2019) phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án về tội này quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự nên bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Do bị cáo đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, phạm tội trong thời gian thử thách và giá trị tài sản chỉ 550.000 đồng nên mới đủ dấu hiệu cấu thành tội trộm cắp tài sản, mức hình phạt 03 năm tù về hành vi này là quá nghiêm khắc nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có căn cứ chấp nhận nội dung quyết định kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Lê Văn B1. Đồng thời bổ sung điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự trong phần quyết định của bản án.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C, sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B1 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số: 318/2019/HS – PT ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành mức hình phạt chung của 02 bản án là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Trừ thời hạn tạm giam từ ngày 13/02/2018 đến ngày 22/02/2018.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2019

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------------|-----|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại Tp. HCM | (1) |
| - VKSND Tp. HCM; | (3) |
| - Tòa án nhân dân h. C; | (1) |
| - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Chi cục THA h. C ; | (1) |
| - VKSND h. C ; | (2) |
| - Công an h. C ; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). | (6) |

Trần Minh Châu

